|  |  |
| --- | --- |
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SƠN DƢƠNG TỈNH TUYÊN QUANG**  Số: **31/**2023/QĐST-HNGĐ | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Sơn Dương, ngày 27 tháng 01 năm 2023* |

QUYẾT ĐỊNH

# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN

**VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƢƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 584/2022/TLST- HNGĐ ngày 22 tháng 12 năm 2022, giữa:

* *Nguyên đơn*: Chị Lưu Thị H, sinh năm 1989

Địa chỉ: Tổ dân phố T, thị trấn D, huyện S, tỉnh Tuyên Quang.

* *Bị đơn:* Anh Hoàng Anh T, sinh năm 1983

Địa chỉ: Tổ dân phố T, thị trấn D, huyện S, tỉnh Tuyên Quang

Căn cứ vào Điều 212, 213 - Bộ luật Tố tụng Dân sự; Điều 55, 81, 82, 83 - Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 01 năm 2023.

# XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 01 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

# QUYẾT ĐỊNH:

1. **Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** Chị Lưu Thị H. và anh Hoàng Anh T..

# Sự thoả thuận của các đƣơng sự cụ thể nhƣ sau:

* + Về con chung: Giao cháu Hoàng Quỳnh A, sinh ngày 10/9/2015 cho chị Lưu Thị H. trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Giao cháu Hoàng Quang H, sinh ngày 07/5/2018 cho anh Hoàng Anh T. trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.
  + Về tài sản, đất đai chung, công nợ chung: Chị Lưu Thị H. và anh Hoàng Anh T. cùng xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.
  + Về án phí: Chị Lưu Thị H. phải nộp số tiền 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí ly hôn sơ thẩm. Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là

300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0002531 ngày 21/12/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sơn Dương. Chị Lưu Thị H. còn được nhận lại số tiền chênh lệch 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

Anh Hoàng Anh T. không phải nộp án phí.

1. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận***:  TAND tỉnh TQ;   * VKSND huyện SD; * Chi cục THADS huyện SD; * UBND thị trấn D. (Nơi ĐKKH); * Các đương sự; * Lưu hồ sơ vụ án. | **THẨM PHÁN**  **Tạ Hồng Chiến** |